BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO/*NOTIFICATION***

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo**

**của Trường Đại học Cần Thơ, năm học 2019-2020**

*Open commitment on training quality of Can Tho University, academic year 2019-2020*

***Ngành/Field:* Nuôi trồng thủy sản** (tiếng Anh)**/Aquaculture**

***Mã ngành/Code:*** 8620301

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung/*Contents*** | **Trình độ đào tạo/*Degree*: Thạc sĩ/*Master*** | | |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh/ *Enrollment conditions* | Người dự thi vào ngành cao học tiếng Anh Nuôi trồng thủy sản không phân biệt công dân Việt Nam hay người nước ngoài và phải có các điều kiện như sau/*Candidates for the English MSc. program in Aquaculture are of discrimination of Vietnamese or foreigners and required the following requirements:*  - Đã tốt nghiệp đại học liên quan đến ngành thủy sản hoặc các ngành có các khối kiến thức cơ bản về (i) toán học, sinh học, lý học; (ii) toán học, sinh học, hóa học và có học lực ở bậc đại học từ khá trở lên; trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định/ *Graduated from aquaculture and related fields (Aquatic pathology, Aquatic resources management, Agronomy, Animal husbandry…) or fields that taken the combination of basic subjects of (i) mathematics, biology, physics; (ii) mathematics, biology, chemistry, and attained grade of at least distinction at the undergraduate level. Special case will be decided by the Admission council.*  - Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành*/Diploma or graduation degree issued by foreign education organizations must be complied the approval process under present regulation.*  - Đối với công dân Việt Nam phải có lý lịch bản thân rõ ràng, không bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không bị thi hành án hình sự trong thời gian đăng ký học, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận*/For the Vietnamese residents, they must have clear personal history, have not been disciplined from warning level and no criminal execution during the application period and ratified by employers or local authorities.*  - Đối với người nước ngoài phải tuân theo Thông tư 03/2014/TT-BGDĐT (Thông tư Ban hành quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam) ngày 25/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định tiếp nhận và đào tạo sinh viên nước ngoài đến học tập, nghiên cứu tại Đại học Cần Thơ (Quyết định số 777/QĐ-ĐHCT ngày 26/3/2015*)/For the foreigners, they have to comply the Circular 03/2014/TT-BGDĐT (Regulation for monitoring of foreigners who study in Vietnam) dated on 25/2/2014 by Ministry*  *of Education and Training; Regulation on receiving and training foreign students at Can Tho University (Decision of 777/QĐ-ĐHCT dated on 26/3/2015).*  - Người dự thi phải có chứng chỉ IELTS tiếng Anh từ 5.5 trở lên hoặc tương đương hoặc đã học bậc đại học 4-5 năm bằng tiếng Anh trong hoặc ngoài nước, có bảng điểm và bằng cấp/giấy chứng nhận của cơ sở đào tạo/*The candidates must hold English certificate, IELTS with score of 5.5 to above or equivalents or have studied 4-5 years of undergraduate in English, with transcripts and diploma issued by their training organizations.*  - Có đủ sức khỏe để học tập/*Healthy for study*.  - Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của cơ sở đào tạo/*Submission of documents in complete and in time as announced by the university*. | | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được/ *Objectives on knowledge, skills, attitudes, English level obtained* | * **Kiến thức/*Knowledge***: (i) Nắm vững vững kiến thức chuyên sâu về (i) môi trường nước, dinh dưỡng, quản lý dịch bệnh và quản lý môi trường, di truyền và công nghệ sinh học ứng dụng trong nuôi trồng thủy sản/*Mastering deeply specialized knowledge on aquatic environment, nutrition, health and water quality management*; *genetics and applied biotechnology in aquaculture* (ii)sinh học, sinh lý sinh sản các loài thủy sản, kỹ thuật nuôi và sản xuất giống các loài thủy sản nhiệt đới có giá trị kinh tế/*Mastering deeply knowledge on reproductive biology, physiology of aquaculture species; propagation and culture techniques of tropical economical valuable species*; (iii) quản lý nguồn lợi thủy sản, an toàn vệ sinh thực phẩn và chuỗi giá trị thủy sản/*aquatic resource management, food safety and hygiene, and value chains in aquaculture.* * **Kỹ năng/*Skills:*** (i) Quản lý và vận hành trại sản xuất giống và nuôi thịt các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế một cách độc lập/O*perate and manage independently hatcheries and production farms of economically valuable aquaculture species*; (ii) Phân tích, đánh giá, đề xuất và phát triển các đối tượng nuôi, mô hình nuôi phù hợp với điều kiện của địa phương/*Analyze, appraise, propose and develop suitable culture targets and systems to the local conditions*; (iii) Tập huấn, tư vấn, chủ trì, triển khai các dự án quản lý về thủy sản nhằm phát triển kinh tế xã hội của vùng và khu vực/T*rain, consult, lead and implement management projects on aquaculture and fisheries to develop socio-economics of the region*; (iv) Công tác và làm việc độc lập trong các cơ sở trong và ngoài nước liên quan đến thủy sản/*Work independently in national and international organizations in aquaculture field*; (v) Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và tiếp thu các thành tựu khoa học – kỹ thuật mới nhằm nâng cao trình độ để có thể thích nghi, hội nhập với sự phát triển của xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế/*Develop capacity of self study, research and receive new scientific and technology achievements to upgrade knowledge in order to adapt and integrate with the development of society in the global integration context.* * **Thái độ/*Attitude***: Phát triển ý thức đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, năng lực tự học, học tập nâng cao trình độ và học tập suốt đời/*Develop ethnic spirit, responsiblity, self study and long-lofe study ability* * **Ngoại ngữ/*English***: tiếng Anh bậc 4/6 chuẩn Châu Âu/ *English level 4/6 of European standard*. | | |
| III | Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học/*Policy, activities supporting student study* | * Đầy đủ phòng học, trang thiết bị phục vụ giảng dạy (máy chiếu – projector, màn hình LCD được bố trí ở mỗi phòng học) và thư viện khoa với hơn 3000 đầu sách chuyên ngành (trong đó gần 1000 đầu sách tiếng Anh) cùng với thư viện trung tâm của trường (Trung tâm học liệu) với nhiều tài liệu chuyên môn phục vụ cho việc giảng dạy, học tập/*Classrooms and facilities for training (projectors, LCD)are equipped well, library with more than 3000 specialized book items (of which nearly 1000 items are in English) together with the Learning Resource Center that can fully support student study.* * Tổng số có 9 phòng thí nghiệm với các trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu thực tập của học viên/*There are 9 laboratories in total equiped with mordern facilities to support practical requirement of the students.* | | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện/*Trainingprogram* | Chương trình đào tạo công bố tại địa chỉ/*Training program is published at* <https://gs.ctu.edu.vn/kctdt/?trinhdo=ThS> | | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường/*Ability for study, increase level of degree after graduation* | Sau khi tốt nghiệp học viên có thể tiếp tục học tiến sĩ tại các trường hàng đầu về nuôi trồng thủy sản trên thế giới/*Be able to proceed with PhD level at the leading university in aquaculture in the world.* | | |
| VI | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp/*Working positions after graduation* | Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ năng lực và đạt trình độ quốc tế để có thể đảm nhiệm các vị trí công tác/*After graduating, the students will qualify with high capacity and international levels to take different positions as follow:*  *-* Cán bộ lãnh đạo và quản lý về thủy sản/ *Leader or manager of the state aquaculture sector.*  - Cán bộ đảm trách chuyên môn về thủy sản trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước/*Specialists of national and international companies.*  - Cán bộ nghiên cứu và giảng dạy tại các viện trường trong và ngoài nước/*Researchers and lecturers of national or international institutions.* | | |
|  | | | *Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2020*  **HIỆU TRƯỞNG**  **Hà Thanh Toàn** |